

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 10/2020

001. PV/ Khai mạc Đại hội Đảng bộ các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Tuyên Quang, Long An, Thái Bình, Sóc Trăng, Bình Dương, Đắk Lắk, Phú Yên, Điện Biên, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Bình Thuận// Nhân dân.- Số 23735.- Ngày 15/10/2020 - Tr.1+2

Ngày 14-10, Đảng bộ tỉnh Điện Biên tổ chức khai mạc Đại hội đại biểu lần thứ 14, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Công an dự và chỉ đạo đại hội. Cùng dự có các đồng chí lãnh đạo tỉnh Điện Biên qua các thời kỳ, lãnh đạo một số tỉnh, thành phố; các đồng chí lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và 349 đại biểu đại diện cho hơn 40 nghìn đảng viên toàn Đảng bộ.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Điện Biên đã đoàn kết, thống nhất, nỗ lực thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của T.Ư với nhiều cách làm sáng tạo và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tỉnh thực hiện hoàn thành 18 nhóm chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ 13 đề ra. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 6,83%/năm; tổng thu ngân sách trên địa bàn liên tục tăng, năm 2020 ước đạt 1.250 tỷ đồng. Toàn tỉnh có 37 trong tổng số 115 xã đã đạt và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 32,2%); tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 48,14% năm 2016 xuống còn 30,67% năm 2020; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Truyền thống, bản sắc văn hóa các dân tộc được giữ gìn và phát huy. Công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên mới, nhất là ở thôn, bản chưa có đảng viên, đạt nhiều kết quả tốt...

Phát biểu chỉ đạo tại đại hội, Đại tướng Tô Lâm biểu dương kết quả mà Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Điện Biên đã đạt được; đồng thời chỉ rõ những bất cập, hạn chế cần khắc phục. Về nhiệm vụ thời gian tới, đồng chí đề nghị Đảng bộ tỉnh tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm và quyết tâm chính trị trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển tỉnh Điện Biên, xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, các khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, tạo bứt phá, đưa Điện Biên trở thành tỉnh phát triển nhanh và bền vững. Đồng chí lưu ý, Điện Biên phải chú trọng thực hiện công tác quy hoạch tỉnh, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025; thực hiện tốt công tác khoanh nuôi tái sinh rừng, phát triển rừng sản xuất và các lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao; phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch. Đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư công gắn với thu hút các nguồn lực đầu tư, nhất là thu hút các tập đoàn kinh tế lớn trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh, trọng tâm là xây dựng TP Điện Biên Phủ đạt tiêu chí đô thị loại II, tạo động lực phát triển và lan tỏa mạnh đến các đô thị khác trong tỉnh, trong vùng Tây Bắc.

Đại hội tiếp tục làm việc đến ngày 15-10.

002. Thu Trang - Thành Trung/ Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm viếng Nghĩa trang quốc gia A1// Công an nhân dân.- Số 5557.- Ngày 14/10/2020 - Tr.2

Chiều ngày 13/10, Đoàn công tác dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 do Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an làm Trưởng đoàn đã đến đặt vòng hoa, dâng hương, tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang quốc gia A1, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Dự lễ dâng hương có đồng chí Trần Văn Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Văn Thắng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh; đồng chí Lò Văn Muôn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Mùa A Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Lê Thành Đô, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh cùng các đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nghĩa trang liệt sỹ Quốc gia A1 được xây dựng năm 1958, nằm cách điểm di tích lịch sử đồi A1 vài trăm mét về phía Nam bên con đường 7/5 thuộc phường Mường Thanh với 644 ngôi mộ là những cán bộ, chiến sỹ quân đội đã hy sinh anh dũng trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trong không khí trang nghiêm, thành kính, các đại biểu đã dâng hương, dành phút tưởng niệm bày tỏ sự tri ân sâu sắc đối với công lao to lớn của các anh hùng liệt sỹ - những người con ưu tú của dân tộc, đã không tiếc máu xương, cống hiến anh dũng, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

003. PHẠM KIÊN/ Huyện Điện Biên đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất// Quân đội nhân dân.- Số 21391, ngày 25/10/2020 - Tr.2

Ngày 24-10, Đảng bộ huyện Điện Biên (Điện Biên) tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng bộ huyện (1-8-1950 / 1-8-2020), 70 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang huyện (8-11-1950 / 8-11-2020) và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất.

Xuyên suốt 70 năm lịch sử, tổ chức Đảng đã chỉ đạo, dẫn dắt, đưa huyện Điện Biên vượt nhiều khó khăn, phát triển đi lên. Từ 1 chi bộ với 3 đảng viên, đến nay Đảng bộ huyện Điện Biên đã có 62 đảng bộ, chi bộ trực thuộc, 385 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở với hơn 5.600 đảng viên. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực; thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt gần 32 triệu đồng/người/năm. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc

Ghi nhận thành tích xuất sắc trong suốt chặng đường đó, ngày 23-7-2020, Chủ tịch nước đã ký Quyết định số 1230/QĐ-CTN về việc tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Điện Biên.

004. KỶ KHIÊM/ Xây dựng ý chí quyết tâm cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập// Quân khu 2.- Số 1107.- Ngày 1/10/2020 - Tr.2

Ban chỉ đạo diễn tập Quân khu vừa tổ chức hội nghị giao nhiệm vụ diễn tập cho Trung đoàn 82 và Bộ CHQS tỉnh Điện Biên. Đại tá Trần Xuân Cương, Phó Tham mưu trưởng Quân khu, Phó trưởng Ban chỉ đạo diễn tập Quân khu chủ trì hội nghị.

Trung đoàn 82 thực hiện nhiệm vụ diễn tập chỉ huy, cơ quan có đơn vị thực binh, có sự phối hợp của Bộ CHQS tỉnh Điện Biên và cấp ủy, chính quyền địa phương trong khu vực diễn tập. Đồng chí Phó Tham mưu trưởng Quân khu đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị tích cực phối hợp, làm tốt công tác chuẩn bị mọi mặt; yêu cầu các cơ quan, đơn vị quán triệt nghiêm túc chỉ thị, ý định diễn tập của Ban Chỉ đạo diễn tập Quân khu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tập trung xây dựng hệ thống văn kiện diễn tập đúng đủ, sát thực tiễn, tổ chức luyện tập chặt chẽ và làm tốt công tác quán triệt, giáo dục nhiệm vụ để cán bộ, chiến sĩ nhận thức đầy đủ, xây dựng ý chí quyết tâm; bảo đảm an toàn tuyệt đối.

005. HOÀNG PHÚC/Tỉnh Điện Biên: Tiếp tục phát huy vai trò của người cao tuổi trong xã hội// Người cao tuổi.- Số 154.- Ngày 31/10/2020 - Tr.5

Trong dịp Hội nghị biểu dương cán bộ Hội NCT tỉnh, ông Lò Văn Muôn Chủ tịch HĐND tỉnh Điện Biên đã trả lời phỏng vấn phóng viên Tạp chí Người cao tuổi về hiệu quả và phát huy vai trò NCT tại địa phương...

PV: *Thưa ông, ông đánh giá như thế nào về NCT tỉnh Điện Biên và những đóng góp của lớp người “cây cao bóng cả” tinh đối với sự phát triển kinh tế xã hội và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương?*

Ông Lò Văn Muôn: Trải qua 15 năm thành lập, Hội NCT tỉnh luôn bám sát chỉ đạo của TƯ Hội, tích cực triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích; thường xuyên chăm lo phát triển hội viên, phụng dưỡng NCT. Phát huy được vai trò của NCT trong đời sống xã hội; là chỗ dựa tin cậy của cấp ủy, chính quyền và cộng đồng dân cư, xứng đáng với 18 chữ vàng "Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Cụ thể:

Thứ nhất, Hội NCT các cấp đã chủ động tham gia, phối hợp chặt chẽ với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đến hội viên, NCT. Mỗi cá nhân NCT luôn là tấm gương, là chỗ dựa tinh thần cho gia đình, con cháu học tập, làm theo. NCT cũng tích cực tham gia giáo dục thế hệ trẻ về nhân cách, phẩm chất và lòng yêu nước; giữ gìn thuần phong, mỹ tục tốt đẹp của quê hương.

Thứ hai, hội viên NCT luôn phát huy vai trò là những tấm gương tiêu biểu tham gia các phong trào thi đua "Tuổi cao - Gương sáng", "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo"; phát huy uy tín của NCT thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia... tại địa bàn dân cư; nêu gương sáng đi đầu phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc; khuyến học khuyến tài...

Thứ ba, Hội NCT các cấp phối hợp giúp cấp ủy, chính quyền làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NCT, nhất là đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; thực hiện tốt chương trình "Mắt sáng cho NCT", cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người già; phổ biến sâu rộng Luật NCT; động viên NCT tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

PV: Xin ông cho biết một số kết quả cụ thể?

Ông Lò Văn Muôn: Đến nay, toàn tỉnh có hơn 16.000 NCT đang tham gia lao động sản xuất, 313 người làm chủ trang trại, chủ doanh nghiệp; trên 3.000 NCT đạt danh hiệu làm kinh tế giỏi các cấp. Gần 25.000 NCT làm công tác khuyến học. Duy trì 36 CLB phòng chống tội phạm tại huyện Điện Biên và 219 tổ an ninh tự quản tại các huyện, thị xã, thành phố. Hội NCT các cấp vận động 100 tập thể với trên 3.600 hội viên tham gia tự quản 395,67km đường biên giới, 98 tập thể với hơn 3.500 hộ tham gia tự quản 146 mốc biên giới và 10 công trình biên giới; 315 tổ tự quản về an ninh trật tự thôn, bản. Chăm lo đời sống tinh thần, sức khỏe cho NCT, Hội cũng thành lập gần 200 CLB văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút đông đảo hội viên sôi nổi tham gia...

PV: Theo ông, các cấp các ngành và toàn xã hội cần làm gì để phát huy hơn nữa vai trò NCT trong mọi lĩnh vực, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, giảm tải gánh nặng cho gia đình và cộng đồng?

Ông Lò Văn Muôn: Để phát huy hơn nữa vai trò NCT trong giai đoạn mới, tôi đề nghị các cấp Hội NCT và toàn thể hội viên NCT; cấp ủy, chính quyền, các cấp các ngành tiếp tục tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức hội, hội viên. Đổi mới phương thức hoạt động, tích cực vận động hội viên thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Tuổi cao - Gương sáng", gắn với thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm, 2 chương trình công tác Hội.

Hai là, Hội NCT và từng hội viên phải thực sự là tấm gương tiêu biểu, là thủ lĩnh tinh thần, thấm nhuần phương châm "Tuổi cao - Gương sáng"; tuyên truyền, vận động nhân dân, gia đình, con cháu chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Tham gia tham gia xây dựng chi bộ, đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể ở cơ sở vững mạnh toàn diện; xây dựng khối đoàn kết các dân tộc, sự hòa thuận trong cộng đồng; xây dựng mỗi gia đình, mỗi thôn, bản là một điển hình văn hóa, đẩy lùi tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu trong địa bàn dân cư.

Ba là, chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước thôn, bản. Phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư, gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Kịp thời động viên, chăm sóc NCT; làm tốt công tác xã hội hóa việc chăm sóc NCT.

PV: Trân trọng cảm ơn ông!

006. TUẤN VŨ/ LĐLĐ tỉnh Điện Biên: ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục thiên tai// Lao động.- Số 251.- Ngày 26/10/2020 - Tr.5

Bà Lâu Thị Thanh Hương – Phó Chủ tịch Thường trực LĐLĐ tỉnh Điện Biên đã kêu gọi toàn thể CNVCLĐ tỉnh Điện Biên nói chung, cán bộ công chức, NLĐ cơ quan nói riêng dành cho đồng bào Miền Trung sự giúp đỡ thiết thực về tinh thần, vật chất để góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Tại Chương trình phát động, Liên đoàn Lao động tỉnh trích quỹ Ủng hộ của Công nhân viên chức lao động toàn tỉnh 500 triệu đồng. Ngoài ra, Cán bộ, công chức, nhân viên LĐLĐ tỉnh Điện Biên đã tham gia ủng hộ mỗi người 1 ngày lương với tổng số tiền hơn 6 triệu đồng, cùng nhiều hiện vật khác như: Chăn, màn, quần áo, gạo...

Toàn bộ số tiền và hiện vật sẽ được chuyển về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên để kịp thời chuyển đến đồng bào Miền Trung trong thời gian sớm nhất.

007. TRỌNG THỦY/ Chính sách cho đồng bào đã đi vào đời sống// Tuần tin tức.- Số 44.- Ngày 28/10/2020 - Tr.17

NHỮNG CHÍNH SÁCH, CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 ĐÃ LÀM THAY ĐỔI CƠ BẢN DIỆN MẠO NÔNG THÔN VÙNG DÂN TỘC VÀ MIỀN NÚI, GÓP PHẦN THÚC ĐẨY NHANH CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO Ở ĐỊA BÀN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN NÀY.

THAY ĐỔI NHỜ CHÍNH SÁCH

Từ các chương trình, chính sách như Nghị quyết 30a, Chương trình 135, Quyết định 102; Quyết định 1672...đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) ở tỉnh Điện Biên đã được hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ vốn, khoa học – kỹ thuật, học nghề và phát triển nghề để vươn lên phát triển kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống.

“Trước đây, do gia đình ít đất sản xuất, cuộc sống rất khó khăn, thường thiếu ăn. Nay, nhờ được Nhà nước hỗ trợ trâu giống, tiền làm chuồng trại và được hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, đàn trâu sinh sản, phát triển tốt, cuộc sống từng ngày được cải thiện, gia đình rất phấn khởi...”. Đó là chia sẻ của bà Lò Thị Lả ở bản Tọ Nọ, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng (Điện Biên), một trong những hộ đồng bào dân tộc Thái đã được hỗ trợ phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

Mường Ảng là một trong những huyện nghèo được thụ hưởng hỗ trợ theo nghị quyết 30a của Chính phủ. Những năm qua, việc thực hiện các chính sách đối với đồng bào DTTS được triển khai đã giúp người dân phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống. Trong giai đoạn 2014 – 2019 toàn huyện có hơn 2.000 hộ dân được hỗ trợ trâu, bò, dê; gần 1.000 hộ dân được hỗ trợ máy cày, bừa, máy xay xát, máy tuốt lúa, tập huấn kỹ thuật chăm sóc cây trồng; 467 hộ dân được hỗ trợ công trình nước sinh hoạt; tạo việc làm mới cho trên 2.000 lao động.

Theo ông Cà Văn Lợi, Trưởng Phòng Dân tộc huyện Mường Ảng, xác định việc thực hiện các chính sách dân tộc đối với đồng bào DTTS là điểm tựa để giúp người dân thoát nghèo, huyện luôn chú trọng triển khai hỗ trợ đúng đối tượng, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của người dân. Do vậy, đời sống người dân từng bước nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm nhanh, từ 54,91% năm 2015 nay còn khoảng 30%.

Tại huyện Tủa Chùa, giai đoạn 2014 – 2019 đã có 11 xã, 1 thị trấn với 143 thôn bản, tổ dân phố được triển khai hỗ trợ đầu tư các chương trình, chính sách dân tộc. Theo đó, đã có 93,2 tỷ đồng được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; 10.433 lượt hộ

DTTS được vay vốn các chương trình tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất; 2.436 lao động được đào tạo nghề, tập huấn kiến thức, kỹ năng vào sản xuất, góp phần tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo của huyện giảm bình quân 4%/năm.

Không chỉ trên địa bàn huyện Mường Ảng và Tủa Chùa, mà 101/130 xã và 22 thôn, bản đặc biệt khó khăn ở các huyện trong tỉnh Điện Biên đã có những khởi sắc nhờ được hỗ trợ từ các chương trình, chính sách, dự án, từ đó góp phần phát triển bộ mặt nông thôn, đời sống người dân được cải thiện.

Theo thống kê của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2016-2020, đã có 500 công trình giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt được đầu tư xây dựng phục vụ cho gần 3.000 hộ dân; hỗ trợ cho người dân gần 5.000 con gia súc, gia cầm; 22 tấn cây lương thực; hỗ trợ xây dựng gần 100 mô hình trồng lúa, ngô, cây ăn quả và mở 30 lớp tập huấn về kiến thức áp dụng KH-KT vào chăn nuôi với hàng nghìn lượt người tham gia ...góp phần thay đổi hạ tầng nông thôn, thay đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, giúp phát triển kinh tế của người dân.

THAY ĐỔI TƯ DUY THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

Từ năm 2016 đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều chương trình, chính sách; trong đó có 15 chính sách trực tiếp cho đồng bào DTTS, vùng DTTS và miền núi, 36 chính sách chung có ưu tiên cho đồng bào DTTS.

Với việc thực hiện các chính sách này, đến nay, gần 100% các xã đã có đường ô tô đến trung tâm xã (chỉ còn 2 xã thuộc huyện Tương Dương, Nghệ An, chưa có đường đến trung tâm xã); 99% trung tâm xã và 80% thôn có điện, 65% xã có hệ thống thủy điện nhỏ, đáp ứng yêu cầu của sản xuất và đời sống, 88% thôn có đường cho xe cơ giới và 42% thôn có đường giao thông đạt chuẩn; trên 50% xã có trạm y tế đạt chuẩn. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là đồng bào DTTS trên địa bàn giảm nhanh theo từng giai đoạn (trung bình giảm khoảng 3,5 đến 4% năm).

Các công trình thủy lợi đã góp phần tăng năng lực tưới tiêu, giúp đồng bào có đất canh tác, trồng cây các loại cây công, nông nghiệp và cây ăn quả, tăng sản lượng lương thực hàng hóa. Hơn thế, nhờ được phổ biến các mô hình sản xuất hiệu quả, được đào tạo về kỹ thuật kết hợp với việc hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi, được ưu đãi vay vốn tín dụng ưu đãi phát triển sản xuất... một bộ phận đồng bào các dân tộc đã có những đổi thay tích cực trong cách nghĩ, cách làm.

Đời sống của đồng bào cũng đã có nhiều cải thiện nhờ mạng lưới y tế phát triển, đảm bảo cho đồng bào các dân tộc được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản; công tác giáo dục và đào tạo nghề có nhiều tiến bộ, góp phần đáng kể vào việc nâng cao mặt bằng dân trí và phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS và miền núi; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống...

Thực tế, việc triển khai công tác giảm nghèo đã được Nhà nước thực hiện từ rất lâu, nhưng giai đoạn 2016 – 2020 là giai đoạn ghi nhận những thay đổi lớn trong việc lớn trong việc chuẩn nghèo. Cụ thể như, việc xác định hộ nghèo theo 2 tiêu chí là thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (bao gồm 10 chỉ số) – nghèo đa chiều. Mặc dù việc tiếp cận đo lường nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều còn không ít lúng

túng nhưng bước đầu đã giúp cho việc phân loại đối tượng hộ nghèo phù hợp hơn. Căn cứ vào mức độ thiếu hụt về nhà ở, nước sạch, vệ sinh cũng như khả năng tiếp cận dịch vụ y tế thì vùng đồng bào DTTS, khu vực miền núi theo đó có tỷ lệ hộ nghèo cao hơn nhiều so với bình quân trung của cả nước (gấp 3- 4 lần). Dẫn đến nhu cầu về ngân sách, chính sách dành cho công tác giảm nghèo theo tiêu chí đa chiều cũng đòi hỏi cần được rà soát, bổ sung.

Bên cạnh đó, quan điểm, tư duy về thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo đã từng bước thay đổi; từ cơ chế mạnh về áp đặt, chuyển dần sang cơ chế phân cấp mạnh cho địa phương trên cơ sở công khai, minh bạch trong công tác xây dựng và lập kế hoạch. Từ hỗ trợ trực tiếp cho hộ, chuyển dần sang hỗ trợ cộng đồng, nhóm hộ; từ cho không chuyển sang mô hình cho vay. Các chính sách cũng nhận được sự quan tâm, phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương, vai trò của người dân được phát huy, tạo được sự đồng thuận từ Trung ương đến địa phương trong các khâu xây dựng, thực hiện và kiểm tra, đánh giá chính sách.

008. XUÂN TU/ Xây dựng Mường Ảng thành vùng chuyên canh cây ăn quả// Tuần tin tức.- Số 40.- Ngày 1/10/2020 - Tr.13

Với điều kiện thuận lợi về khí hậu, thổ nhưỡng và tài nguyên đất, huyện Mường Ảng (tỉnh Điện Biên) đang tích cực chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả và đất trống, đòi trực sang phát triển trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao.

Với mục tiêu xây dựng Mường Ảng trở thành vùng chuyên canh trồng cây ăn quả trọng điểm của tỉnh Điện Biên, việc tập trung phát triển cây ăn quả kỳ vọng sẽ bà con nơi đây xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế.

Cũng như nhiều hộ dân ở xã Ảng Nưa nói riêng và huyện Mường Ảng nói chung, nguồn thu nhập chính của gia đình bà Vũ Thị Ngân ở bản Co Hảm trước đây chủ yếu từ cây cà phê. Tuy nhiên, khoảng 5 năm trở lại đây, trước tình trạng giá cà phê liên tục xuống thấp khiến nhiều hộ dân lao đao, vỡ nợ do nguồn vốn đầu tư và công chăm sóc cây cà phê không nhỏ.

Năm 2016, bà Ngân đã mạnh dạn chuyển đổi diện tích cây cà phê kém hiệu quả sang trồng các loại cây ăn quả giá trị cao như: bưởi da xanh, bưởi Thái Lan, xoài Đài Loan... Gia đình bà Ngân là một trong những hộ tiên phong chuyển đổi sang trồng cây ăn quả đầu tiên ở xã Ảng Nưa.

Bà Ngân cho biết, hiện gia đình có hơn 4 ha cây ăn quả với khoảng 1.600 cây; trong đó, có nhiều diện tích cây trồng đã cho thu hoạch từ 1 - 2 vụ. So với cây cà phê, việc trồng cây ăn quả mang lại giá trị kinh tế cao với nguồn thu nhập ổn định. Mặt khác, việc trồng cây ăn quả có thể tận dụng diện tích đất dưới tán cây để chăn nuôi gia cầm, trồng cây ngắn ngày như lạc, đậu tương...

Theo bà Lò Thị Minh, Phó Chủ tịch UBND xã Ảng Nưa, hiện toàn xã Ảng Nưa có gần 30 hộ chuyển đổi từ đất trồng cây cà phê kém hiệu quả và đất trống, đòi đọc sang trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao với hơn 20 ha; trong đó, chủ yếu mới được trồng trong năm 2019 và 2020.

Các diện tích cây trồng đều đang phát triển rất tốt và mang lại triển vọng cho địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Hiện các hộ trồng cây ăn quả đều được cán bộ khuyến nông huyện hướng dẫn quy trình trồng, chăm sóc cây ăn quả theo tiêu chuẩn VietGAP, cây phát triển tốt, cho quả đảm bảo chất lượng. Trong những năm tiếp theo, chính quyền địa phương sẽ tiếp tục phát triển diện tích trồng cây ăn quả; đồng thời tìm kiếm đầu ra ổn định cho người dân để bà con yên tâm phát triển sản xuất.

Huyện Mường Ảng có tổng diện tích đất tự nhiên hơn 44.000 ha; trong đó, đất sản xuất nông nghiệp hơn 41.300 ha. Là huyện nằm trong khu vực có khí hậu nhiệt đới núi cao phù hợp để phát triển một số loại cây có giá trị kinh tế, cây ăn quả và phát triển nông sản hàng hóa. Mặt khác, huyện Mường Ảng có vị trí địa lý nằm trên trục đường Quốc lộ 279, giao thông đi lại thuận lợi để giao thương với các tỉnh lân cận.

Bởi vậy, chính quyền huyện Mường Ảng đã xác định việc phát triển trồng cây ăn quả thành vùng nguyên liệu, thực sự tạo ra sản phẩm hàng hóa trên địa bàn là hết sức quan trọng. Từ năm 2018 đến nay, huyện đã tiến hành chuyển đổi một phần diện tích từ đất nương rẫy, đất vườn tạp và các loại đất trồng cây hàng năm khác sang trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế như bưởi da xanh, xoài Đài Loan, cam và chanh leo.

Theo ông Nguyễn Hữu Hiệp, Chủ tịch UBND huyện Mường Ảng, hiện trên địa bàn toàn huyện có khoảng 300 ha diện tích cây ăn quả. Việc trồng cây ăn quả được sản xuất liên kết theo chuỗi và sắp tới sẽ tiến hành mở xưởng thu mua. Qua đánh giá ban đầu, hiện các diện tích cây ăn quả đã cho thu bói với hiệu quả tương đối cao.

Chủ tịch UBND huyện Mường Ảng cho biết, giai đoạn 2021 - 2025, huyện Mường Ảng sẽ giảm dần diện tích cà phê già cỗi, kém hiệu quả chuyển đổi sang cây trồng khác; trong đó, phát triển cây ăn quả lên 1.000 ha. Mục tiêu tập trung phát triển vùng cây ăn quả ở huyện Mường Ảng thành vùng trọng điểm ở tỉnh Điện Biên.

Việc trồng cây ăn quả sẽ được tổ chức theo hướng tập trung, tạo ra những sản phẩm chủ lực có khối lượng lớn, liên kết sản phẩm theo vùng, thúc đẩy liên kết trong sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho bà con, tập trung nâng cao nhận thức cho bà con về việc sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ để làm sao trong những năm tới huyện Mường Ảng sẽ tạo thành vùng liên kết, đảm bảo tiêu thụ sản phẩm cho bà con.

009. LÊ LAN/ Đưa sản phẩm OCOP Tủa Chùa vươn xa// Nhân dân.- Số 23728.- Ngày 8/10/2020 - Tr.2

SAU HƠN MỘT NĂM LỖ LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM, ĐẾN CUỐI NĂM 2019 HUYỆN TỬA CHÙA (TỈNH ĐIỆN BIÊN) ĐÃ CÓ BA SẢN PHẨM ĐƯỢC UBND TỈNH CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN OCOP, TIÊU CHUẨN 3 SAO. CÙNG VỚI VIỆC HỖ TRỢ CHỦ THỂ CÓ SẢN PHẨM ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN OCOP QUẢNG BÁ, TIÊU THỤ SẢN PHẨM, TỪ ĐẦU NĂM 2020 ĐẾN NAY, PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (NN - PTNT) HUYỆN TỬA CHÙA ĐÃ HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ (HTX) H'MÔNG TỬA CHÙA HOÀN THIỆN HỒ SƠ CÔNG NHẬN SẢN PHẨM OCOP CHO KHOAI SỢ TÌM TẠI ĐỊA PHƯƠNG.

ĐẶC TRUNG TÙNG SẢN PHẨM

Là đơn vị đầu tiên trên địa bàn huyện Tủa Chùa có ba sản phẩm được công nhận đạt chuẩn OCOP từ cuối năm 2019, gồm: “Diệp Thanh Trà - Trà xanh Shan tuyết Sính Phình”; “Diệp Thanh Trà - trà xanh Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” và “Diệp Thanh Trà - Bạch trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa”, thời gian qua, bà Nguyễn Mỹ Linh, Giám đốc Công ty TNHH Hương Linh đã rất nỗ lực tiếp thị, đưa sản phẩm ra thị trường. trò chuyện với chúng tôi, bà Nguyễn Mỹ Linh cho biết: Nguyên liệu chế biến dòng sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Trà xanh Shan tuyết Sính Phình” là 100% búp chè được đồng bào dân tộc H’MÔNG ở Sính Phình hái thủ công trên những đồi chè hơn 20 năm tuổi. Về giống, cây chè ở Sính Phình đều được ươm từ hạt của chè Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa, song để phân biệt giữa chè Shan tuyết cổ thụ với chè Shan tuyết trồng mới tại Sính Phình thì ngay sau khi trồng mới người dân địa phương đã đặt tên cho cây chè Sính Phình là chè Shan tuyết Sính Phình. Bởi vậy, sau quá trình tìm hiểu nguồn gốc đánh giá chất lượng và sản lượng chè Shan tuyết Sính Phình, Công ty TNHH Hương Linh đã quyết định sản xuất sản phẩm trà xanh Shan tuyết lấy tên gọi vùng đất nuôi dưỡng cây chè ấy là: “Diệp Thanh Trà - Trà xanh Shan tuyết Sính Phình”.

Về chất lượng, hương vị “Diệp Thanh Trà - Trà xanh Shan tuyết Sính Phình” như công ty Hương Linh phân tích thì khác biệt hoàn toàn với sản phẩm trà nơi khác chính là bảo đảm “an toàn” từ quy trình chăm sóc, thu hái đến chế biến và đóng gói sản phẩm Công ty TNHH Hương Linh ký kết với 391 hộ dân ở xã Sính Phình thì các khâu chăm sóc cây chè, như: làm cỏ, bón phân đều phải thực hiện thủ công có sự giám sát của trưởng nhóm thu hái và đại diện công ty. Công đoạn thu hái cũng phải thực hiện thủ công theo hướng dẫn: “chỉ hái búp đủ lớn chứ không hái kiệt” để không ảnh hưởng lứa thu hái sau và trong vòng ba giờ sau khi thu hái thì người dân phải đem chè búp tươi về xưởng sơ chế, sản xuất. “Khác biệt hẳn là cây chè Sính Phình không sử dụng thuốc trừ cỏ như một số vùng chè khác; phân bón là hữu cơ được kiểm nghiệm của cơ quan chức năng địa phương; kỹ thuật hái thì hoàn toàn yên tâm vì bà con dân tộc H’Mông ở Sính Phình không chỉ chăm chỉ mà đã thành thu hái” - bà Nguyễn Mỹ Linh cho biết.

Với hai sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Trà xanh Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” và “Diệp Thanh Trà - Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa”, có điểm chung là đều được thu hái từ vùng chè cổ thụ thuộc các xã phía bắc huyện Tủa Chùa, gồm; Tả Phìn, Tả Sin Thàng, Sính Phìn, Sín Chải. Nơi đây chính là vùng chè cổ thụ nổi tiếng từng thu hút nhiều đoàn chuyên gia Nhật Bản, Trung Quốc, Viện Nghiên cứu nông nghiệp về tìm hiểu lịch sử cây chè. Tuy nhiên, sau nhiều biến thiên lịch sử, nhiều thăng trầm của vùng đất, đời người, hiện Tủa Chùa còn khoảng 7.933 cây chè Shan tuyết cổ thụ. Không được chăm bón như cây chè nơi khác, chè Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa chỉ ngậm sương, hút đất trong lòng đá mà lớn rồi lạng lẽ dâng cho đời những búp chè phủ lông tơ màu tuyết. Để thu hái búp trên cây chè cổ thụ, bà con dân tộc H’Mông nơi đây phải leo lên từng ngọn cây rồi dùng nèo kéo từng cành nhỏ vào hái búp. Sau một đợt hái phải chờ cả tháng mới được hái đợt tiếp, bởi rễ chè phải cần mầm hút chất nuôi cây.

Ở nơi núi cao, điều kiện khí hậu khắc nghiệt, hương vị chè Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa cũng vì thế mà khá đặc biệt. Trà có màu vàng sáng như mật; có vị chát đậm rồi sau đó lại rõ vị ngọt hậu đượm mãi. Đặc biệt, cây chè càng già ở Tủa Chùa càng cho nhiều búp có vị đắng, hương trà đậm đà rõ vị hơn. Là người thưởng trà tinh tế, bạn sẽ nhận thấy vị trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa thật khác biệt, bởi quyện trong hương trà có mùi thơm của cây cỏ núi rừng, có vị chát pha chút đắng nhẹ như cuộc sống của đồng bào H'Mông trên vùng đất gian khó Tủa Chùa.

Hỏi thêm bà Nguyễn Mỹ Linh điều khác biệt căn bản giữa hai sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Trà Xanh Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” và “Diệp Thanh Trà - Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” là gì? Thì được biết, chính là công đoạn thu hái. Với sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Trà Xanh Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa”, cho phép hái từ búp đến lá thứ hai hoặc có thể là lá thứ ba, nhưng “Diệp Thanh – Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” chỉ được hái búp và lá thứ nhất mà dân làm trà thường gọi là “một tôm một lá”. Quá trình ủ, sao để làm thành sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” đòi hỏi yêu cầu khắt khe hơn, thời gian dài hơn mới hoàn thành một mẻ, do vậy mà chất lượng, giá thành khác. Để lựa chọn nguyên liệu cho sản phẩm “Diệp Thanh Trà - Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa”, trước mỗi vụ thu hái đích thân Giám đốc Mỹ Linh phải khảo sát từng vườn chè để chọn cây chè có búp đều rồi đặt người thu hái trong cùng ngày. Bởi yêu cầu khắt khe về chất lượng, thời gian thu hái cho nên hiện tại sản lượng “Diệp Thanh Trà - Bạch Trà Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa” của Công ty TNHH Hương Linh sản xuất không nhiều. “Chủ yếu là khách quen đặt để làm quà biếu, tặng. Số ít người sành trà ở Sài Gòn, Hà Nội cũng đặt cung cấp thường xuyên” - bà Mỹ Linh vui vẻ cho biết thêm.

LỖ LỊCH ĐƯA CHÈ TỦA CHÙA VƯỜN XA

Được sự hỗ trợ rất nhiều từ UBND, Phòng NN-PTNN huyện Tủa Chùa và Sở Công thương, Sở NN-PTNT tỉnh Điện Biên thời gian qua Công ty TNHH Hương Linh đã tham dự nhiều hội chợ giới thiệu, hợp tác tiêu thụ sản phẩm OCOP tại nhiều tỉnh, thành phố trong nước. Trực tiếp giới thiệu sản phẩm đến khách hàng trong mỗi chuyến đi, bà Mỹ Linh đã ghi chép cẩn thận. Với bà Mỹ Linh, điều trăn trở nhất không phải lượng tiêu thụ hay doanh thu mà chính là những câu hỏi rất đỗi ngạc nhiên từ khách hàng, với kiểu như là: “Ồ, Tủa Chùa cũng có chè cây cao à?”, “sao chưa bao giờ nghe cây chè Tủa Chùa nhỉ?”...trong khi thực tế niên đại, chất lượng chè Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa không khác gì dòng chè cùng loại ở Tả Xùa, Suối Giàng. Song không nản, chính những câu hỏi của khách hàng càng thôi thúc Mỹ Linh mày mò tìm lời giải. Để rồi đêm từng đêm bên chén trà sóng sánh ánh vàng ngào ngạt hương, Mỹ Linh lại miên man nghĩ về những cây chè cổ thụ mà hình dung cách người H'Mông cẩn thận hái từng búp chè trong sương sớm nơi núi đá vùng cao. Bất giác bà Mỹ Linh đã hiểu, đưa chè Tủa Chùa vươn xa cũng là cách làm gần hơn đường xóa đói, giảm nghèo cho bà con dân tộc H'Mông Tủa Chùa trên đường ấy sẽ nhiều đoạn gập ghềnh và gian nan, nhưng bà Mỹ Linh luôn giữ vững niềm tin: Thời gian sẽ chứng minh, chè Shan tuyết cổ thụ Tủa Chùa sẽ đánh thức trái tim người thưởng lãm, để chè Tủa Chùa vươn sóng vượt ngàn xa...

HỖ TRỢ XÂY DỰNG SẢN PHẨM KHOAI SỌ TÍM

Sau thành công tuyển chọn, đánh giá sản phẩm OCOP năm 2019, ngay đầu năm 2020 Phòng NN-PTNT huyện Tủa Chùa đã chủ động tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm 2020. Theo đó, tại Kế hoạch 105/KH-UBND ngày 31-7-2020, UBND huyện Tủa Chùa xác định trong năm 2020 sẽ ưu tiên hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP đối với khoai sọ tím do HTX H'Mông sản xuất. Cũng tại Kế hoạch 105, UBND huyện Tủa Chùa giao Phòng NN-PTNT huyện có trách nhiệm phối hợp UBND xã hướng dẫn chủ thể tham gia chương trình; hướng dẫn chủ thể thực hiện phát triển sản phẩm OCOP bảo đảm quy trình sản xuất an toàn, chất lượng, bền vững.

Là chủ thể đã đăng ký xây dựng sản phẩm OCOP cho khoai sọ tím, anh Dương Anh Văn, Giám đốc HTX H'Mông Tủa Chùa, cho biết: được các phòng ban chuyên môn tạo điều kiện thuận lợi, được cán bộ Phòng NN-PTNT huyện Tủa Chùa hỗ trợ nhiều mặt về chuyên môn sản xuất, kỹ thuật trồng, chăm sóc khoai sọ tím theo quy trình sản xuất hữu cơ, năm 2020 HTX đã liên kết với bà con dân tộc H'Mông tại các bản: Đề Bâu, Trung Vàng Khỏ, Pô Ka Dao, Háng Cu Tâu thuộc xã Trung Thu trồng 4,7 ha khoai sọ tím và một số giống khoai sọ khác. Theo quy trình sản xuất này, 100% gia đình tham gia liên kết và tuân thủ quy trình trồng, chăm sóc, bón phân đúng hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật, bảo đảm sản phẩm khi thu hoạch là sản phẩm sạch, không dư lượng thuốc bảo vệ thực vật hay bất kỳ loại thuốc nào khác. Tại thời điểm này, 100% diện tích khoai sọ tím trồng theo liên kết ở xã Trung Thu đều phát triển tốt, không sâu bệnh, năng suất ước tính hơn 100 tấn.

Nói về chất lượng, hương vị đặc trưng của khoai sọ tím Tủa Chùa, Giám đốc Dương Anh Văn, cho biết : khoai sọ tím Tủa Chùa khác hẳn một số loại khoai sọ tím hiện có trên thị trường vì củ nào củ nấy to như quả dứa; trung bình khoảng 4 đến 5 lạng, to hơn có thể hơn 1 kg. Trong ruột khoai màu tím, nấu lên thơm, bở, dẻo nên nấu canh hay nấu chè đều rất ngon, màu tím cũng rất đẹp. Thời điểm thích hợp xuống giống từ mùa xuân (là khoảng tháng 2 hoặc chậm nhất là tháng 3) và phải cuối tháng 10 đầu tháng 11 mới cho thu hoạch. Như vậy thời gian sinh trưởng của khoai sọ tím Tủa Chùa dài hơn các giống khoai sọ nơi khác nên lượng đường, tinh bột trong khoai cũng đậm đà hơn.

Trao đổi về quá trình thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm ở Tủa Chùa và quá trình phát sản phẩm OCOP đối với khoai sọ tím, Phó Trưởng phòng NN-PTNT huyện Tủa Chùa Vũ Ngọc Ánh cho biết : Thực hiện chương trình OCOP, huyện đã xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển; vận động, hướng dẫn nhân dân tổ chức lại sản xuất để người dân thấy được hiệu quả trong việc tham gia chương trình OCOP. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Phòng NN-PTNT huyện đã chủ động hướng dẫn các xã đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về mục đích, ý nghĩa của chương trình; hỗ trợ người dân mạnh dạn đầu tư phát triển sản phẩm lợi thế. Do vậy, đến thời điểm này một bộ phận nhân dân trên địa bàn huyện đã bước đầu ý thức tầm quan trọng sản xuất nông nghiệp theo chuỗi, có liên kết với HTX, doanh nghiệp để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm. Với việc phát triển sản phẩm OCOP mới là khoai sọ tím, hiện nay phòng đã cơ bản hoàn thiện các bước để tới đây (dự kiến cuối tháng 10) tổ chức hội nghị đánh giá, chấm điểm công nhận thêm sản phẩm OCOP mang đặc trưng của huyện vùng cao Tủa Chùa.

010. THUY BÌNH/ Điện Biên: Xử lý vỏ lọ vắc xin, hóa chất, kim tiêm// Khoa học và đời sống.- Số 125.- Ngày 16/10/2020 - Tr.14

Để đảm bảo môi trường trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý vỏ lọ vắc xin, vỏ lọ hóa chất, kim tiêm và các loại hóa chất đã hết hạn sử dụng, Sở TN&MT tỉnh Điện Biên yêu cầu, đối với vỏ lọ vắc xin, vỏ lọ chứa đựng thuốc, hóa chất không thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc không có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất thì chủ nguồn thải phải thực hiện quản lý theo chất thải rắn công nghiệp thông thường.

Trong đó, cần phải có thiết bị lưu chứa, khu vực lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định.

Sở TN&MT tỉnh Điện Biên cho biết, hiện tại, Nhà máy xử lý rác thải Điện Biên tại bản Púng Mìn, xã Pom Lót, huyện Điện Biên thuộc Công ty CP Môi trường Đô thị và Xây dựng tỉnh Điện Biên có khả năng thực hiện việc thu gom xử lý chất thải công nghiệp thông thường. Do đó, các đơn vị có phát sinh chất thải là vỏ lọ vắc xin, vỏ lọ chứa đựng thuốc, hóa chất không thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc không có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất tiến hành ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị và Xây dựng tỉnh Điện Biên để vận chuyển, xử lý đúng theo quy định.

Quá trình chuyển giao giữa đơn vị phát sinh chất thải và đơn vị thu gom, xử lý cần đảm bảo các yêu cầu: Lập biên bản bàn giao theo mẫu; lập các báo cáo quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường định kỳ hằng năm hoặc báo cáo đột xuất và gửi về Sở TN&MT để tổng hợp, theo dõi.

011. TUỆ LÂM - ĐỨC ANH/ Xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên: Thực hư việc chậm chi trả tiền hỗ trợ chính sách của ông Phó Chủ tịch xã// Người cao tuổi.- Số 154.- Ngày 31/10/2020 - Tr.12

Không hiểu vì lý do gì mà đến tháng 4/2020, một số hộ dân tại bản Nương vẫn chưa được nhận tiền hỗ trợ xây dựng NTM, họ đã làm đơn tố giác đến UBND huyện Nậm Pồ và các cơ quan chức năng tỉnh Điện Biên, lúc này việc chi trả mới tiếp tục diễn ra...

Năm 2019, thực hiện chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới, UBND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã triển khai chính sách hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo trên địa bàn huyện, trong đó có xã Nà Búng, do trực tiếp Phó Chủ tịch xã Giàng A Chu trực tiếp lĩnh ngân sách và chi trả.

Theo tìm hiểu của PV, dự toán ngân sách huyện cấp cho xã Nà Búng gồm 65 hộ thuộc các bản Nà Búng 1, Nà Búng 2, Nà Búng 3, bản Nương và Ngải Thầu 1.

Đến tháng 4/2020, bức xúc vì chưa nhận được tiền hỗ trợ, một số hộ dân đã làm đơn tố giác gửi các cơ quan chức năng với nội dung: “Theo chúng tôi được biết thì UBND xã giao cho ông Giàng A Chu, Phó Chủ tịch xã tổ chức thực hiện và chi trả tiền cho các hộ, các bản, nhưng bản Nương không nhận được số tiền trên. Chúng tôi hỏi các bản khác thì họ nhận được hết tiền rồi, chúng tôi có đề nghị nhiều lần lên UBND xã nhưng vẫn không được giải quyết. Có lần chúng tôi gặp trực tiếp ông

Chàng A Dè, Chủ tịch UBND xã thì ông Dè gọi điện cho ông Giàng A Chu, Phó Chủ tịch UBND xã, thì ông Chu có hẹn gặp chúng tôi và đưa cho chúng tôi 1 triệu đồng và bảo với chúng tôi là không được nói gì?”.

Tại buổi làm việc với PV, ông Giàng A Chu, Phó Chủ tịch UBND xã Nà Bùng cho biết: “Việc triển khai thực hiện, tôi đã làm danh sách gửi lên huyện từ tháng 9/2019, nhưng do số lượng bà con đăng kí nhiều, sau đó lại vào mùa bận thu hoạch nên đến tháng 11 mới triển khai. Dịp này lại vào cuối năm nên không kịp rút được tiền, sau đó lại đến tháng 1/2020, đúng vào dịp Tết. Sau khi ăn Tết xong tôi mới tiến hành chi trả dần một số bản ở gần trước như bản Nà Bùng 1,2,3. Còn các bản ở xa do đi lại khó khăn và đúng thời điểm đó tôi lại bị tai nạn nằm viện nên chưa kịp chi trả thì người dân có làm đơn lên huyện. “Còn về số tiền 1 triệu đưa hôm đó là do người dân hỏi vay cá nhân tôi, nói khi nào lĩnh được tiền hỗ trợ thì sẽ trừ đi chứ tôi không chủ động đưa hay có ý hời hợt gì cả”, ông Giàng A Chu cho biết.

Cũng theo nhiều người dân bản Nương thì: “Từ tháng 8/2019, nghe tin Nhà nước hỗ trợ làm nhà vệ sinh nên dân bản đi vay tiền để về làm nhà vệ sinh cho đỡ khổ. Nhưng mãi đến tháng 9 hỏi thì cán bộ xã bảo đến tháng 11 rồi đến qua Tết vẫn chưa thấy đâu, chủ nợ là cánh lái xe đòi quá không có tiền trả nên một số người bảo nhau làm đơn lên huyện, lên tỉnh. Mãi đến hồi giữa tháng 4 vừa rồi mới thấy Phó Chủ tịch xã Giàng A Chu tới chi trả. Chúng tôi bảo nhau nếu không gửi đơn chắc chả bao giờ được nhận rồi làm văn bản kí vào mới nhận. Nhà vệ sinh làm từ tháng 10/2019 đến tháng 4/2020 mới nhận được tiền. Có 8 hộ đăng kí thì họ vào triển khai bảo phải làm xong trước Tết, nhưng làm xong rồi đợi mãi không thấy tiền hỗ trợ đâu, tôn sắt thì mua nợ của xe hàng chở vào nên họ cứ đòi. Mãi đến khi có 2 -3 hộ làm đơn gửi lên huyện mới được chi trả, dùng đến nay cũng gần hỏng mái tôn rồi mới được trả”.

Việc chi trả chính sách hỗ trợ không những cần đúng đối tượng, mà còn phải đúng thời điểm bởi những đối tượng được hỗ trợ là những đối tượng đặc thù, có hoàn cảnh khó khăn. Đến nay tuy việc chi trả đã hoàn tất nhưng cũng xảy ra hệ lụy xấu như đi vay nợ để làm trước khiến đã nghèo càng nghèo thêm. Hơn nữa, việc "mập mờ" chậm trễ trong việc chi trả tiền hỗ trợ còn tạo ra dư luận xã hội không tốt, ảnh hưởng đến uy tín và tư cách của cán bộ đảng viên.

Được biết, hiện UBND huyện Nậm Pồ đã vào cuộc xác minh, xử lý kiến nghị. Tạp chí Ngày mới Online đề nghị UBND huyện Nậm Pồ làm rõ những thông tin phản ánh trên, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

012. PHẠM KIẾN/ Điện Biên: Phá 2 chuyên án, thu số lượng ma túy lớn// Quân đội nhân dân.- Số 21394.- Ngày 28/10/2020 - Tr.8

Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm (ĐTTP) về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với các cơ quan chức năng vừa phá thành công 2 chuyên án, bắt giữ 2 đối tượng, tang vật thu giữ hơn 4kg heroin.

Theo đó, khoảng 12 giờ 10 phút ngày 26-10 tại khu vực bản Háng Giồng, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông chủ trì, phối hợp với Cục hải quan tỉnh Điện Biên phá thành công chuyên án 920M, phát hiện

và bắt quả tang đối tượng Sùng A Mua (Sinh năm 1997), hộ khẩu thường trú ở bản Pu Nhi B, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khám xét người đối tượng và phương tiện lực lượng chức năng thu giữ 10 bánh heroin (khối lượng khoảng 3,5kg), 2 điện thoại di động và nhiều vật chứng có liên quan. Trước đó, ngày 19-10, Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Điện Biên chủ trì, phối hợp với Công an xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng và Cục Hải quan tỉnh Điện Biên bắt quả tang đối tượng Sùng A Cú (Sinh năm 1994), trú tại bản Thăm Đán, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; tang vật thu giữ 2 bánh heroin (khối lượng 700gam), 1 xe máy, 1 điện thoại di động và các đồ vật, tài liệu có liên quan. Hiện cơ quan Công an đang tiếp tục củng cố hồ sơ, điều tra mở rộng vụ án.

013. VĂN SƠN/ Kỳ án “Bỏ bom” 150 mâm cỗ: Điều tra hành vi “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”// Pháp luật.- Số 279.- Ngày 5/10/2020 - Tr.10+11

Công an TP Điện Biên Phủ (Điện Biên) đang tiếp tục điều tra, củng cố hồ sơ, tài liệu để xử lý Cà Thị Út (sinh năm 1996, thường trú tại xã Pá Khoang, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) về hành vi đặt 150 mâm cỗ cưới rồi "bỏ bom", gây thiệt hại cho nhà hàng của anh Vũ Thế Long (SN 1988, chủ nhà hàng ở phường Mường Thanh).

Út khai nhận, do thường xuyên qua lại quán ăn nhậu nên quen biết anh Long là chủ nhà hàng. Để “đánh bóng” tên tuổi, Út khoe là đang công tác tại một cơ quan nhà nước trên địa bàn. Thấy chủ quán tin tưởng nên Út đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản.

Khoảng tháng 8/2020, Út đặt anh làm 7 mâm cơm (trị giá 7 triệu đồng) để tiếp khách cơ quan và yêu cầu anh ship đến địa chỉ do Út cung cấp 7 mâm cỗ này Út nợ chưa trả tiền.

Khi anh Vũ Thế Long gọi điện đòi khoản nợ trên, do không có tiền trả và muốn anh này tin tưởng nên Út nói dối là sau này sẽ tổ chức đám cưới tại nhà hàng của anh rồi trả một thể.

Ngày 22/9, Út gọi điện thoại yêu cầu cung cấp 156kg gà sống, 40kg giò, 180 hộp mía (trị giá gần 23 triệu đồng) để tổ chức báo hỷ tại nhà gái. Đồng thời Út đặt dựng phong, rạp và 150 mâm cỗ cưới tại nhà hàng của anh.

Theo hợp đồng miệng giữa hai bên, từ ngày 24 - 26/9, anh Long đã chuyển đủ số thực phẩm trên cho Út; ngày 30/9 chuẩn bị đầy đủ 150 mâm cỗ cưới theo yêu cầu. Toàn bộ số tiền hàng Út chưa trả tiền

Về phía người tố cáo, vợ chồng chủ nhà hàng cho biết ngày 24/8, Cà Thị Út gọi điện cho gia đình chị đặt 150 mâm cỗ cưới vào 30/9. Do chỗ khách quen thường xuyên ăn tại quán nên gia đình chị tin tưởng Út và không làm hợp đồng, thỏa thuận gì cả.

“Cô dâu nói đặt cọc 30 triệu nhưng lại lấy lý do chồng đi làm ăn xa nên sẽ mang tiền cọc ra sau. Đến ngày 29/9, cô dâu gọi điện bảo chúng tôi đến nhà chú rể để thanh toán tiền cọc, gia đình tôi chuẩn bị đi thì Út gọi điện nói không cần lên nữa, bố Út sắp ra nhà hàng. Cả ngày hôm đó, chúng tôi chờ nhưng cũng không thấy”.

Đến ngày hôm sau, có hai số điện thoại lạ xưng là chồng và bố của Út gọi điện đến cho nhà hàng bảo cứ yên tâm làm cỗ, gia đình sẽ thanh toán đầy đủ.

Đến sáng 30/9, Út gọi điện và trực tiếp đến nhà hàng 2 lần, Út gọi để đưa ảnh cưới ra, thái độ vẫn rất vui vẻ. Đến 9 giờ cùng ngày, Út lại ra lần nữa báo đặt thêm 5 mâm cỗ dự phòng và yêu cầu nhà hàng bố trí không gian tổ chức lễ cưới thật đẹp, trang trí nhiều bóng bay.

Đến 11 giờ 30 phút, Út lại gọi điện cho nhà hàng bảo lùi cỗ đến 12 giờ, rồi một số điện thoại lạ xưng bố cô dâu gọi nói lùi tiệc cưới đến 15 giờ cùng ngày để bảo đảm an toàn giao thông", chị T kể lại.

Đến 12h ngày 30/9, nhà hàng không thấy ai đến nên gọi điện cho Út thì thấy khoá máy. Gia đình lên nhà chú rể thì được người dân cho biết ở đây không có ai tên như vậy. Nghĩ đến số cỗ và rạp đã dựng, biết bị lừa, 2 vợ chồng chỉ biết ôm nhau khóc.

"150 mâm cỗ là số lượng lớn mà nhân viên và gia đình đã thức trắng đêm để chuẩn bị. Ngoài những mâm cỗ trên, ngày 24/9, cô dâu nói tổ chức cưới trên nhà gái nên có đặt nhà hàng chuyên lên 156kg gà 40kg giò, 180 đĩa mía tráng miệng. Nhà gái cho người xuống hỗ trợ vận chuyển đồ, nên gia đình tin tưởng giao hàng mà không lấy tiền. Số tiền hàng giao hôm đó là 32 triệu đồng, tổng thiệt hại cả đám cưới tính đến nay khoảng hơn 200 triệu đồng", chị T chia sẻ thêm.

Báo chí dẫn lời một lãnh đạo Công an tỉnh Điện Biên cho biết Công an TP Điện Biên Phủ sau khi làm việc với Út đã bước đầu xác định hành vi có dấu hiệu của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trước đó, Út cũng từng chiếm đoạt 7 mâm cỗ của nhà hàng này. "Chúng tôi vẫn tiếp tục phối hợp cùng VKSND cùng cấp xác minh và chưa áp dụng các biện pháp tố tụng với Út", vị lãnh đạo Công an Điện Biên nói.

Út khai thường xuyên đến nhà hàng Tâm Phúc ở thành phố Điện Biên Phủ ăn uống lên quen ông chủ là anh Long. Đầu tháng 8, Út đặt anh Long 7 mâm cỗ giá 7 triệu đồng giao đến xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ. Út sau đó không trả tiền. Công an cho biết, ngày 1/10 tìm thấy Út ở khu vực gần biên giới thuộc huyện Điện Biên.

014. MINH THỊNH/ Điện Biên: Tiếp tục chú trọng đổi mới chương trình giáo dục và nâng cao chất lượng đội ngũ// Giáo dục và thời đại.- Số 238.- Ngày 3/10/2020 - Tr.2.

Ngày 2/10, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Điện Biên tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2019 - 2020 và triển khai nhiệm vụ năm học 2020 - 2021. 9 nhiệm vụ trọng tâm và 5 nhóm giải pháp quan trọng trong năm học 2020 - 2021 đã được thống nhất.

Năm học 2019 - 2020, tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là do ảnh hưởng của dịch Covid-19, song với sự nỗ lực, quyết tâm, ngành GD&ĐT Điện Biên đã tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu, giải pháp cơ bản theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh. Hầu hết các chỉ tiêu đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra. Ngành GD&ĐT Điện Biên đã triển khai tốt nhiệm vụ rà soát,

quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở GD&ĐT. Quy mô học sinh ổn định ở các cấp học tiểu học, THCS, THPT và phát triển nhanh ở cấp học mầm non.

Ngành cũng chủ động tham mưu, sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự các cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, phù hợp thực tế. Năm học vừa qua, tỉnh Điện Biên có 522 trường, trung tâm, với tổng số hơn 195.000 học sinh, sinh viên. Số cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành là hơn 16.360 người.

Cũng trong năm học, ngành GD&ĐT Điện Biên tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông. Ngành GD&ĐT Điện Biên đã tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục. Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư sửa chữa, bổ sung theo hướng kiên cố hóa. Chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên được thực hiện kịp thời, nghiêm túc...

Tại hội nghị, cũng được nghe tham luận của một số đơn vị về các nội dung: Giải pháp thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số; chuẩn bị các điều kiện thực hiện triển khai chương trình giáo dục năm 2018 đối với cấp tiểu học; nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm...

Các đại biểu tập trung thảo luận đề ra 9 nhiệm vụ trọng tâm và 5 nhóm giải pháp trong thời gian tới. Theo kế hoạch, năm học 2020 - 2021, ngành GD&ĐT Điện Biên sẽ tập trung làm tốt các nhiệm vụ như: Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống mạng lưới các cơ sở giáo dục; Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; Điện Biên cũng xác định sẽ tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động GD&ĐT...

015. QUỲNH NGUYỄN, THÚY LAN, TIẾN ĐỨC/ Khắc phục tình trạng thiếu giáo viên mầm non// Nhân dân.- Số 23733.- Ngày 13/10/2020 - Tr.5

Tình trạng thiếu giáo viên ở bậc học mầm non diễn ra từ nhiều năm nay, đã gây áp lực cho đội ngũ giáo viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ. Để giải quyết triệt để tình trạng này, ngành giáo dục cần có những giải pháp căn cơ và có lộ trình để bảo đảm ổn định đội ngũ giáo viên trong các nhà trường.

Không đáp ứng đủ giáo viên/lớp

Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD và ĐT), kết thúc năm học 2019-2020, toàn quốc có 364.776 giáo viên mầm non (tăng 2.604), bình quân toàn quốc đạt 1,82 giáo viên/lớp (tăng 0,02 giáo viên/lớp), tỷ lệ giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt 73,7%. Số giáo viên còn thiếu ở các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) công lập là 45.242 giáo viên. Đáng chú ý, tính đến tháng 3-2020, số giáo viên hợp đồng lao động tại các cơ sở GDMN công lập là hơn 48 nghìn người, gây khó khăn trong quá trình quản lý, không ổn định đội ngũ, khó khăn trong thực hiện chính sách đối với giáo viên. Một số tỉnh, thành

phổ có nhiều giáo viên hợp đồng lao động như Tuyên Quang 2.411, Thái Nguyên 1.533, Phú Thọ 2.368, Vĩnh Phúc 3.489, Nam Định 6.305, Thanh Hóa 4.260, Nghệ An 2.466, Đắk Lắk 1.178, Đồng Nai 1.212, Cần Thơ 1.482...

Phó Trưởng phòng GDMN (Sở GD và ĐT tỉnh Vĩnh Phúc) Nguyễn Thị Phương Thảo cho biết: Những năm gần đây, số trẻ mầm non đến tuổi ra lớp liên tục tăng, nhất là ở ven các khu, cụm công nghiệp, trung tâm huyện, thành phố. Số lượng trẻ tăng đồng nghĩa phải gia tăng lớp học, nhu cầu bổ sung giáo viên cũng theo đó tăng lên. Theo quy định cần có tối đa 2,5 giáo viên/lớp nhà trẻ và 2,2 giáo viên/lớp mẫu giáo, thì hiện nay tỉnh Vĩnh Phúc còn thiếu từ 0,7 - 1 giáo viên/lớp. Việc thiếu giáo viên đã ảnh hưởng không nhỏ tới công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo đảm an toàn cho trẻ tại các cơ sở GDMN. Cô giáo Trần Thị Luyến (Trường mầm non xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, Vĩnh Phúc) cho biết, một ngày làm việc bắt đầu từ 6 giờ sáng và kết thúc khi trời nhá nhem tối. Được giao phụ trách lớp 5 tuổi của nhà trường với gần 40 học sinh, cô Luyến chia sẻ: Công việc hằng ngày của tôi vừa dạy, vừa chăm sóc trẻ, dù rất cố gắng nhưng do lớp đông mà chỉ có một giáo viên cho nên khó có thể quan tâm tường tận đến từng trẻ. Tương tự tại Trường mầm non Tân Phong, huyện Bình Xuyên có những lớp 40 đến 50 trẻ mà cũng chỉ có từ một đến hai giáo viên phụ trách chăm sóc, giáo dục, khiến công việc của các cô giáo rất vất vả.

Thực trạng thiếu giáo viên không chỉ xảy ra ở tỉnh Vĩnh Phúc mà còn xảy ra tại nhiều địa phương. Năm học 2020-2021, tỉnh Điện Biên còn thiếu hơn 1.000 giáo viên mầm non, tập trung chủ yếu ở các huyện như: Tủa Chùa, Nậm Pồ, Mường Nhé, Điện Biên Đông, Mường Chà, Mường Ảng... Trong đó, các huyện nhiều năm thiếu khoảng trên dưới 200 giáo viên như: Nậm Pồ, Tủa Chùa, Mường Nhé. Vì vậy, các huyện này thường chỉ đáp ứng được từ 1 đến 1,2 giáo viên/lớp. Trưởng phòng GD và ĐT huyện Tủa Chùa Nguyễn Hồng Sơn cho biết: Năm học 2020-2021, toàn huyện thiếu hơn 200 giáo viên mầm non cộng với số giáo viên nghỉ thai sản, vì vậy chỉ có 1 giáo viên mầm non/lớp, trong khi theo quy định đối với lớp mẫu giáo học 2 buổi/ngày phải bố trí tối đa 2,2 giáo viên/ lớp. Điều này rất khó khăn vì học sinh trên lớp đông nhất là ở các điểm bản thuộc các xã: Lao Xả Phình, Sín Chải, Tả Sìn Thàng, giáo viên phải đảm đương việc dạy dỗ, ăn và ngủ trưa tại lớp cho trẻ. Nói thêm về khó khăn trong việc đứng lớp, cô giáo Quàng Thị Anh, giáo viên mầm non ở thôn Chéo Chủ Phình thuộc Trường mầm non xã Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa tâm sự: “Ngoài bảo đảm chương trình theo quy định, mỗi ngày giáo viên còn kiêm cả nấu bữa trưa cho các cháu, chỉ khi trẻ ngủ trưa em mới tranh thủ ăn bữa trưa của mình. Ngày nào cũng như thế, từ sáng sớm tinh mơ đến chiều muộn khi cháu học sinh cuối cùng rời lớp thì em mới hoàn thành việc của mình”.

Từng bước gỡ “nút thắt”

Trước thực trạng thiếu giáo viên mầm non, nhiều địa phương đã tích cực thực hiện xét tuyển số giáo viên đang thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tăng cường thực hiện tuyển mới giáo viên theo quy định, số giáo viên được tuyển trong năm học 2019-2020 là 17.605 người. Nhiều địa phương đã triển khai các giải pháp phù hợp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên và giảm áp lực lên đội ngũ hiện có. Trưởng phòng GD và ĐT huyện Tủa Chùa Nguyễn Hồng Sơn cho

biết: Đã yêu cầu ban giám hiệu các trường rà soát chi tiết giáo viên, điều kiện, hoàn cảnh từng giáo viên để có phương án bố trí giáo viên đứng lớp phù hợp. Ngoài ra, tại các bản đông học sinh mà một giáo viên đứng lớp không thể kiêm cả nấu bữa trưa cho các cháu như ở các xã Sín Chải, Trung Thu thì ban giám hiệu các trường đã vận động hội phụ huynh tại các điểm bản cử người thay phiên nhau hỗ trợ cô giáo nấu ăn cho các cháu. Đối với huyện Nậm Pồ, một giáo viên không thể kiêm cả việc nấu ăn cho trẻ thì huyện cho chủ trương các trường vận động cha mẹ học sinh chuẩn bị thức ăn cho con em đem theo, đến bữa cô giáo sẽ cho các con ăn và ngủ lại trường. Tại Vĩnh Phúc, để bảo đảm hoạt động dạy và học tại các nhà trường, ngành giáo dục tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành sáp nhập các cơ sở GDMN, phổ thông ở một số địa phương để tận dụng đội ngũ giáo viên thừa và thiếu cục bộ giữa các huyện, thành phố và giữa các trường.

Theo Vụ trưởng GDMN (Bộ GD và ĐT) Nguyễn Bá Minh, để giải quyết vấn đề thiếu giáo viên mầm non, các địa phương cần thực hiện sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng giảm các điểm trường lẻ, tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn lực. Bên cạnh đó, thực hiện tuyển dụng viên chức đối với giáo viên mầm non, không để kéo dài tình trạng hợp đồng nhiều năm và thiếu giáo viên mầm non trong khi vẫn còn nhiều chỉ tiêu tuyển dụng; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định hiện hành. Ngoài ra, chủ động ban hành và tham mưu với UBND tỉnh, thành phố có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục, có chính sách thu hút giáo viên mầm non.

016. Ngọc Diệp/ Thầy trò vùng biên dạy học với sách giáo khoa mới: Dạy đâu chắc đấy// Giáo dục và thời đại.- Số 260.- Ngày 29/10/2020 - Tr.7

Các trường tiểu học thuộc khu vực biên giới tại Điện Biên đang linh hoạt vận dụng những biện pháp phù hợp trong dạy học (SGK) lớp 1. Với phương châm dạy đâu chắc đó, thầy trò vùng biên từng bước làm chủ chương trình, ngữ liệu trong SGK và linh hoạt phương thức dạy học.

Áp dụng đồng bộ các giải pháp

Trường Tiểu học xã Thanh Hưng (xã Thanh Hưng, huyện Điện, tỉnh Điện Biên) có 523 học sinh, trong đó có 119 học sinh lớp 1. Là xã biên giới còn nhiều khó khăn, từ những năm học trước, Ban Giám hiệu (BGH) nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với đặc thù của địa phương.

Thầy Trần Văn Xuyên - Hiệu trưởng trường Tiểu học Thanh Hưng cho biết: Chuẩn bị cho Chương trình giáo dục phổ thông mới, từ năm học trước, chúng tôi bồi dưỡng đội ngũ, bố trí cơ sở vật chất phù hợp trong giảng dạy. Nhà trường cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Sau gần 2 tháng giảng dạy giáo viên lớp 1 của trường đã linh hoạt tổ chức các nội dung giảng dạy để đạt kết quả cao nhất.

“Từ đầu năm đến nay, trường tổ chức 4 chuyên đề, tập trung vào phương pháp dạy học và cách thức điều chỉnh nội dung bài học cũng như lên kế hoạch giảng dạy;

tăng cường kiểm tra và tư vấn, rút kinh nghiệm cho giáo viên; tư vấn cách thức tổ chức dạy học cho học sinh với các bậc phụ huynh. Mục đích tạo sự đồng thuận, không gây áp lực với các con”, thầy Thầy Trần Văn Xuyên tâm sự.

Ngoài những giải pháp nêu trên, BGH Trường Tiểu học Thanh Hưng còn chủ động tham mưu, đề xuất với phòng GD&ĐT huyện tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề cấp trường, cụm trường. Qua đó, tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong quá trình dạy học của giáo viên. Tại trường, BGH nhà trường cũng chú trọng tới bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ cho giáo viên.

Cô Bùi Thị Kim Chi - Hiệu trưởng trường Tiểu học Mường Nhà (huyện Điện Biên) cho hay: Giai đoạn đầu, giáo viên dạy lớp 1 vất vả vì các con từ mầm non lên, chưa thông thạo tiếng Việt, chủ yếu giao tiếp bằng tiếng mẹ đẻ. Vì thế BGH phải lựa chọn giáo viên là người dân tộc thiểu số, hoặc giáo viên người Kinh phải biết tiếng địa phương để giao tiếp. Quá trình giảng dạy giáo viên phải phát âm bằng hai thứ tiếng nhằm vừa dịch, vừa dạy, truyền đạt làm sao để các con hiểu bài. Sau thời gian nỗ lực đến nay cơ bản học sinh lớp 1 cũng đã biết được tiếng phổ thông. Quá trình truyền thụ kiến thức cũng dễ dàng và hiệu quả hơn.

Ưu tiên giáo viên cốt cán cho lớp 1

Trường Tiểu học Thanh Hưng có 4 lớp 1 với 119 học sinh. 4 giáo viên cốt cán, nhiều kinh nghiệm, dạy giỏi được phân công phụ trách giảng dạy chính ở những lớp học này. Lý giải vấn đề trên, thầy Trần Văn Xuyên cho rằng: Ưu tiên giáo viên giỏi cho lớp 1 sẽ phát huy được kinh nghiệm sẵn có trong quá trình giảng dạy.

Cũng theo thầy Xuyên, với bộ sách điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục, đội ngũ giáo viên nhà trường đã khai thác hệ thống địa chỉ hành trang số, lấy đó làm học liệu tổ chức dạy học. Trong quá trình dạy học, nhà trường cũng linh hoạt tổ chức 2 tiết mở, điều chỉnh phù hợp với năng lực của mỗi học sinh. Ngoài ra, nhà trường còn dạy bồi dưỡng, như bù đắp cho học sinh yếu.

Là giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong dạy học, cô Trần Thị Loan được BGH Trường Tiểu học Thanh Hưng lựa chọn giảng dạy lớp 1 nhằm phát huy năng lực và kinh nghiệm trong giảng dạy để có kết quả cao nhất. “Qua quá trình giảng dạy, chúng tôi tự rút ra nhiều kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả. Để đáp ứng mục tiêu Chương trình SGK mới, chúng tôi phải vận dụng tốt những học liệu có trên internet, ví dụ như “hành trang số”. Ở đây học liệu rất cụ thể, các câu chuyện được kể rất rõ ràng. Ngoài ra, để nâng cao chất lượng giảng dạy cũng như truyền thụ bài tốt nhất, GV phải linh hoạt thời gian dạy tiếng Việt cho học sinh. Có thể dạy các em trong giờ học chính khóa hoặc qua hoạt động khác...” cô Trần thị Loan chia sẻ.